

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm
Trưởng thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày 20/4/2007;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 124 /TTr-SNV ngày 14 tháng 01 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Quy trình gồm có 05 chương, 25 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ, UBTWMTTQVN (b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp (b/c);
- T.Tr.Tỉnh ủy, T.Tr.HĐND tỉnh (b/c);
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh (đ/b);
- Ban TCTU, DVTU(đ/b); Sở Tư pháp (t/đ);
- Các thành viên UBND tỉnh (đ/b);
- UBND, Ban TTr. UBMTTQVN các h, tx, tp (t/h);
- UBND, Ban TTr. UBMTTQVN các x, p, tt (t/h);
- Như điều 3 (t/h); Website Chính phủ;
- Công báo tỉnh; Đài PT&TH tỉnh; Báo BR-VT;
- Lưu: VT, SNV(TCCQ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Minh Sanh

QUY TRÌNH

Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trưởng thôn, ấp, khu phố (gọi chung là thôn) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /2009/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2009
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nhiệm kỳ của Trưởng thôn tối đa không quá hai năm rưỡi. Trong trường hợp thành lập thôn mới hoặc khuyết Trưởng thôn thì Chủ tịch UBND cấp xã chỉ định Trưởng thôn lâm thời hoạt động cho đến khi thôn bầu được Trưởng thôn mới.

Điều 2. Nguyên tắc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn

1. Việc tổ chức bầu cử Trưởng thôn phải được tổ chức thành cuộc bầu cử riêng, tiến hành thống nhất trong từng huyện, thị xã, thành phố và chọn ngày Chủ nhật là ngày bầu cử.

2. Việc bầu cử Trưởng thôn phải thực hiện theo nguyên tắc trực tiếp, bỏ phiếu kín, bảo đảm phát huy quyền làm chủ của nhân dân và sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng.

3. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn được thực hiện tại hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình ở thôn, phải thực hiện dân chủ, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân, bảo đảm quyền dân chủ của nhân dân và sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng.

Điều 3. Tiêu chuẩn Trưởng thôn

1. Người ứng cử Trưởng thôn phải là người có đủ các tiêu chuẩn sau:

a) Có hộ khẩu và cư trú thường xuyên ở thôn;

b) Lý lịch gia đình và bản thân rõ ràng. Bản thân không sai phạm về đạo đức, lối sống và không vi phạm pháp luật; nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm trong công tác, đạo đức và tư cách tốt, được cộng đồng dân cư ở địa phương tín nhiệm, bản thân và gia đình gương mẫu, có năng lực và phương pháp vận động, tổ chức nhân dân ở địa phương thực hiện tốt các công việc của cộng đồng và cấp trên giao.

c) Tuổi đời từ đủ 21 tuổi trở lên;

d) Có đủ sức khỏe để làm việc;

đ) Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên.

2. Trường hợp người ứng cử Trưởng thôn không đáp ứng đủ tiêu chuẩn quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này thì UBND cấp xã xem xét cụ thể từng trường hợp.

Điều 4. Kinh phí tổ chức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn
Kinh phí tổ chức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn do ngân sách cấp xã đảm bảo.

Chương II **QUY TRÌNH BẦU CỬ TRƯỞNG THÔN**

Điều 5. Công tác chuẩn bị

1. Chậm nhất là 20 ngày trước ngày bầu cử, UBND cấp xã ra quyết định công bố ngày bầu cử Trưởng thôn *(theo Mẫu số 1)*.

2. UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN cùng cấp xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức triển khai kế hoạch bầu cử Trưởng thôn.

Điều 6. Ban Thường trực UBMTTQVN cấp xã chủ trì, phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức triển khai công tác hiệp thương giới thiệu người ứng cử Trưởng thôn.

Điều 7. Dự kiến danh sách người ứng cử

Hoàn thành chậm nhất là 18 ngày trước ngày bầu cử.

1. Ban Công tác Mặt trận thôn họp, dự kiến giới thiệu danh sách những người ứng cử Trưởng thôn.

a) Thành phần hội nghị:

Trưởng ban Công tác Mặt trận triệu tập và chủ tọa hội nghị gồm các thành viên của Ban Công tác Mặt trận thôn.

b) Nội dung, trình tự, thủ tục:

- Giới thiệu mục đích, yêu cầu hội nghị và thông báo Quyết định của UBND cấp xã về ngày bầu cử Trưởng thôn.

- Giới thiệu tiêu chuẩn Trưởng thôn.

- Trưởng ban Công tác Mặt trận nêu dự kiến giới thiệu những người ứng cử (có thể giới thiệu từ 01 đến 02 người).

- Hội nghị thảo luận, nhận xét những người được dự kiến giới thiệu ra ứng cử.

- Trưởng ban Công tác Mặt trận kết luận các ý kiến nhận xét của hội nghị về những người được dự kiến giới thiệu ra ứng cử Trưởng thôn.

- Hội nghị lập biên bản ghi rõ số người được triệu tập, số người có mặt, nội dung hội nghị, ý kiến nhận xét của hội nghị về những người được dự kiến giới thiệu ra ứng cử *(theo Mẫu số 2)*.

2. Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn báo cáo với Ban Chi uỷ thôn hoặc Tổ trưởng Tổ Đảng (nơi chưa có chi bộ) dự kiến giới thiệu người ứng cử Trưởng thôn và kế hoạch tổ chức bầu cử Trưởng thôn.

Điều 8. Tổ chức hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình thảo luận tiêu chuẩn và danh sách những người ứng cử

Hoàn thành chậm nhất là 16 ngày trước ngày bầu cử.

1. Thành phần hội nghị:

- a) Toàn thể cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn (*Hội nghị chỉ được tiến hành khi có trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự*);
- b) Các thành viên của Ban Công tác Mặt trận thôn;
- c) Trưởng thôn, Phó trưởng thôn;
- d) Đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN cấp xã;
- đ) Trưởng ban hoặc Phó trưởng ban Công tác Mặt trận thôn chủ trì hội nghị cử tri.

Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn gửi giấy mời đến các thành phần dự hội nghị nêu trên và phối hợp với Trưởng thôn mời cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn dự họp.

2. Nội dung, thủ tục, trình tự:

a) Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu dự hội nghị.

b) Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn giới thiệu thư ký hội nghị và phải được trên 50% cử tri đại diện hộ gia đình có mặt dự hội nghị biểu quyết ghi tay tán thành.

c) Trưởng thôn thông báo Quyết định của UBND cấp xã về ngày bầu cử Trưởng thôn.

d) Trưởng thôn đương nhiệm báo cáo kết quả công tác trong nhiệm kỳ vừa qua và tự phê bình trước hội nghị cử tri.

đ) Trưởng ban công tác Mặt trận thôn đọc tiêu chuẩn Trưởng thôn và giới thiệu danh sách dự kiến những người ra ứng cử Trưởng thôn do Ban công tác Mặt trận thôn đề cử và Ban Chi uỷ thôn hoặc Tổ trưởng Tổ đảng (nơi chưa có chi bộ) đã thống nhất tại Điều 7.

e) Cử tri có thể tự ứng cử hoặc giới thiệu người ứng cử Trưởng thôn.

g) Hội nghị thảo luận danh sách những người được giới thiệu ra ứng cử và tự ứng cử Trưởng thôn.

h) Thông qua biên bản hội nghị cử tri và danh sách những người được giới thiệu ra ứng cử Trưởng thôn (*theo Mẫu số 3*).

i) Chủ trì kết thúc hội nghị cử tri.

Điều 9. Tổ chức hội nghị Ban Công tác Mặt trận ấn định danh sách chính thức những người ứng cử

Hoàn thành chậm nhất là 15 ngày trước ngày bầu cử.

1. Thành phần hội nghị:

Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn mời, triệu tập và chủ toạ hội nghị, gồm: Ban Chi uỷ thôn hoặc Tổ trưởng Tổ Đảng (nơi chưa có chi bộ) và các thành viên của Ban công tác Mặt trận thôn.

2. Nội dung, thủ tục, trình tự:

- Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn nêu mục đích hội nghị và giới thiệu đại biểu; sau đó đọc danh sách những người được Ban Công tác Mặt trận thôn, hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình giới thiệu và những người tự ứng cử Trưởng thôn (nếu có).

- Hội nghị căn cứ vào tiêu chuẩn Trưởng thôn để thảo luận và ấn định danh sách chính thức những người ứng cử Trưởng thôn. Số người ứng cử phải ít nhất là hai người để cử tri lựa chọn, bầu cử.

- Hội nghị lập biên bản ghi rõ thành phần tham dự, số người được triệu tập, số người có mặt, nội dung hội nghị, diễn biến hội nghị và thỏa thuận cuối cùng của hội nghị lập danh sách chính thức những người ứng cử Trưởng thôn (*theo Mẫu số 4*).

3. Danh sách chính thức những người ứng cử Trưởng thôn phải được niêm yết công khai chậm nhất là 07 ngày trước ngày bầu cử.

Điều 10. Thành lập Tổ bầu cử

1. Chậm nhất là 10 ngày trước ngày bầu cử, Chủ tịch UBND cấp xã phải quyết định thành lập ở mỗi thôn một Tổ bầu cử, quy định rõ về nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử (*theo Mẫu số 5*) và thông báo đến nhân dân ở thôn chậm nhất là 07 ngày trước ngày bầu cử.

2. Thành viên Tổ bầu cử:

Tổ bầu cử có từ 05 – 07 thành viên, gồm: Tổ trưởng là Trưởng ban công tác Mặt trận; Thư ký và các thành viên khác là đại diện một số đoàn thể như: Thanh niên, Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh và đại diện cử tri thôn (*những người ứng cử Trưởng thôn không được tham gia vào Tổ bầu cử*).

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử:

- Lập và công bố danh sách cử tri;
- Công bố danh sách những người ứng cử Trưởng thôn;
- Tổ chức cuộc bầu cử trực tiếp Trưởng thôn;
- Tổ chức việc kiểm phiếu;
- Lập biên bản kiểm phiếu và xác nhận kết quả bầu cử;
- Lập báo cáo kết quả bầu cử (*gửi kèm Biên bản kiểm phiếu và xác nhận kết quả bầu cử*) đến UBND và Ban Thường trực UBMTTQVN cấp xã;
- Nộp các tài liệu bầu cử cho UBND cấp xã;
- Tổ chức bầu cử lại lần hai (nếu có).

Điều 11. Lập danh sách cử tri và viết thẻ cử tri

1. Cử tri tham gia bầu cử Trưởng thôn là cử tri đại diện hộ gia đình có hộ khẩu thường trú ở thôn (chủ hộ hoặc người đại diện hộ từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự).

2. Chậm nhất là 05 ngày trước ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải lập và niêm yết danh sách cử tri (*được UBND cấp xã ký và đóng dấu*) tại trụ sở thôn và các nơi công cộng, thông báo địa điểm tổ chức bầu cử.

Điều 12. Tiến hành bầu cử

1. Việc bỏ phiếu được tiến hành từ lúc 07 giờ sáng và kết thúc không quá 12 giờ trưa cùng ngày. Tùy điều kiện cụ thể của từng thôn, cuộc bầu cử có thể được khai mạc sớm hơn nhưng không được trước 06 giờ sáng.

2. Tổ bầu cử chuẩn bị hòm phiếu, phiếu bầu có đóng dấu của UBMTTQVN cấp xã. Trên phiếu bầu có ghi rõ họ tên những người ứng cử. Khi bầu cử, cử tri chỉ được lựa chọn một ứng cử viên trong danh sách ứng cử và gạch họ tên những người mà cử tri không tín nhiệm.

Điều 13. Kiểm phiếu và công bố kết quả

1. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc cuộc bỏ phiếu. Tổ bầu cử mời 02 cử tri (*không phải là người ứng cử*) tham gia, chứng kiến việc kiểm phiếu. Tổ bầu cử lập biên bản kiểm phiếu và xác định kết quả bầu cử có chữ ký của các thành viên Tổ bầu cử và 02 cử tri được mời tham gia, chứng kiến việc kiểm phiếu (*theo Mẫu số 6*).

2. Chậm nhất là 02 ngày sau ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải báo cáo kết quả bầu cử và gửi kèm Biên bản kiểm phiếu và xác nhận kết quả bầu cử Trưởng thôn về UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN cấp xã.

3. Chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Tổ bầu cử, UBND cấp xã tổng hợp và công bố kết quả số phiếu bầu cho từng ứng cử viên và người trúng cử Trưởng thôn bằng hình thức niêm yết công khai tại thôn và trên hệ thống loa truyền thanh của xã.

Điều 14. Kết quả bầu cử Trưởng thôn và việc tổ chức bầu cử lại

1. Người trúng cử Trưởng thôn là người có số phiếu bầu cao nhất trong số những người ứng cử và đạt trên 50% so với số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn.

2. Trường hợp không có ứng cử viên nào đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn hoặc cử tri đi bỏ phiếu chưa được quá nửa số cử tri ghi trong danh sách thì phải tổ chức bầu cử lại lần hai. Ngày bầu cử lại do UBND cấp xã quyết định, nhưng chậm nhất không quá 15 ngày kể từ ngày tổ chức bầu cử lần đầu.

3. Nếu tổ chức bầu cử lần hai mà vẫn chưa bầu được Trưởng thôn thì Chủ tịch UBND cấp xã quyết định cử Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn cho đến khi bầu được Trưởng thôn mới.

4. Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Chủ tịch UBND cấp xã quyết định cử Trưởng thôn lâm thời, UBND cấp xã phải tổ chức bầu cử Trưởng thôn mới. Quy trình bầu cử Trưởng thôn mới thực hiện theo Chương II quy định này.

Điều 15. Công nhận kết quả bầu cử

1. Chậm nhất 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Tổ trưởng Tổ bầu cử, UBND cấp xã xem xét, ra quyết định công nhận người trúng cử Trưởng thôn (*theo Mẫu số 7*) hoặc quyết định bầu cử lại. Trường hợp không ra quyết định công nhận hoặc quyết định bầu cử lại thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do để Tổ trưởng Tổ bầu cử biết và thông báo lại với nhân dân trong thôn.

2. Trưởng thôn chính thức hoạt động khi có quyết định công nhận của UBND cấp xã.

Chương III

QUY TRÌNH MIỄN NHIỆM TRƯỞNG THÔN

Điều 16. Trưởng thôn có thể được miễn nhiệm do sức khỏe, do hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do khác.

Điều 17. Thủ tục và trình tự tổ chức việc miễn nhiệm Trưởng thôn

1. Người xin miễn nhiệm phải có đơn, trong đó nêu rõ lý do của việc xin miễn chức danh Trưởng thôn gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã *(trường hợp Trưởng thôn được điều động làm công tác khác không cần có đơn xin miễn nhiệm)*.

2. Việc miễn nhiệm Trưởng thôn được thực hiện tại hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình ở thôn. Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn chủ trì hội nghị miễn nhiệm Trưởng thôn. Hội nghị chỉ được tiến hành khi có trên 50% cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự.

3. Trình tự hội nghị miễn nhiệm Trưởng thôn:

- Trưởng ban công tác Mặt trận thôn chủ trì hội nghị, nêu lý do và yêu cầu của hội nghị;

- Trưởng thôn trình bày lý do của việc xin miễn nhiệm;

- Hội nghị thảo luận, đánh giá quá trình hoạt động và lý do xin miễn nhiệm của Trưởng thôn;

- Hội nghị tiến hành biểu quyết miễn nhiệm Trưởng thôn. Hội nghị quyết định thực hiện việc biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Nếu bằng hình thức bỏ phiếu kín thì hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 3 đến 5 người để làm nhiệm vụ kiểm phiếu;

- Trường hợp có trên 50% so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn tán thành việc miễn nhiệm Trưởng thôn thì Trưởng ban Công tác Mặt trận báo cáo UBND cấp xã xem xét, miễn nhiệm.

Điều 18. Công nhận việc miễn nhiệm Trưởng thôn

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn, UBND cấp xã phải xem xét, ra quyết định công nhận việc miễn nhiệm chức danh Trưởng thôn; Chủ tịch UBND cấp xã quyết định cử Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn cho đến khi bầu được Trưởng thôn mới. Trường hợp UBND cấp xã không ra quyết định công nhận kết quả miễn nhiệm thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Việc bầu Trưởng thôn mới phải tiến hành trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày UBND cấp xã ra quyết định công nhận kết quả miễn nhiệm Trưởng thôn. Quy trình bầu Trưởng thôn mới thực hiện theo Chương II quy định này.

Chương IV

QUY TRÌNH BÃI NHIỆM TRƯỞNG THÔN

Điều 19. Trưởng thôn khi không còn được nhân dân tín nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, tham nhũng, lãng phí, không phục tùng sự chỉ đạo điều hành của UBND cấp xã, vi phạm

pháp luật và các quy định của cấp trên thì có thể bị cử tri bãi nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã hoặc của Chủ tịch UBMTTQVN cùng cấp hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn kiến nghị.

Điều 20. Thủ tục và trình tự tổ chức việc bãi nhiệm Trưởng thôn

1. Trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã hoặc Chủ tịch UBMTTQVN cùng cấp hoặc của ít nhất một phần ba tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn kiến nghị, UBND cấp xã ra quyết định tổ chức hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn để xem xét, bãi nhiệm Trưởng thôn.

2. Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn chủ trì hội nghị bãi nhiệm Trưởng thôn. Ngoài số cử tri thuộc thành phần dự hội nghị, Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn mời đại diện UBND cấp xã và Ban Thường trực UBMTTQVN cùng cấp tham dự. Hội nghị chỉ được tiến hành khi có trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự. Khách mời được phát biểu ý kiến, nhưng không được biểu quyết.

3. Trình tự hội nghị bãi nhiệm Trưởng thôn:

a) Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn tuyên bố lý do, mục đích, yêu cầu của hội nghị;

b) Trưởng thôn trình bày bản tự kiểm điểm của mình, trong đó nêu rõ khuyết điểm, nguyên nhân khách quan và chủ quan, các biện pháp khắc phục. Trường hợp Trưởng thôn không tham dự hội nghị hoặc có tham dự nhưng không trình bày bản tự kiểm điểm thì người đưa ra việc đề xuất bãi nhiệm trình bày những khuyết điểm của Trưởng thôn để hội nghị xem xét, thảo luận;

c) Hội nghị tiến hành biểu quyết bãi nhiệm Trưởng thôn. Hội nghị quyết định thực hiện việc biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Nếu bằng hình thức bỏ phiếu kín thì hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 3 đến 5 người để làm nhiệm vụ kiểm phiếu;

d) Trường hợp có trên 50% so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn tán thành việc bãi nhiệm Trưởng thôn thì Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn lập biên bản, báo cáo UBND cấp xã xem xét, bãi nhiệm.

Điều 21. Công nhận kết quả bãi nhiệm Trưởng thôn

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận báo cáo của Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn, UBND cấp xã phải xem xét, ra quyết định công nhận kết quả bãi nhiệm Trưởng thôn; Chủ tịch UBND cấp xã ra quyết định cử Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn cho đến khi bầu được Trưởng thôn mới. Trường hợp UBND cấp xã không ra quyết định công nhận kết quả bãi nhiệm thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Việc bầu Trưởng thôn mới phải tiến hành trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày UBND cấp xã ra quyết định công nhận kết quả bãi nhiệm Trưởng thôn. Quy trình bầu Trưởng thôn mới thực hiện theo Chương II quy định này.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện quy định này.

Điều 23. Chủ tịch UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, triển khai quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn theo Quy định này; chỉ đạo việc tổ chức tập huấn cuộc bầu cử Trưởng thôn đến tận thôn; đồng thời theo dõi, giám sát việc bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn theo đúng quy định.

Điều 24. Báo cáo kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp tình hình và báo cáo kết quả về Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh và Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

Điều 25. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị UBND và Ban Thường trực UBMTTQVN các huyện, thị, thành phố có văn bản phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Minh Sanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ (P, TT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : /QĐ-UBND

....., ngày tháng ... năm 200...

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố ngày bầu cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ (P, TT)

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày 20/4/2007;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số/2009/QĐ-UBND ngày/01/2009 của UBND tỉnh v/v ban hành Quy định về quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố ngày tổ chức cuộc bầu cử Trưởng thôn, ấp, khu phố nhiệm kỳ trên địa bàn xã (phường, thị trấn) vào ngày Chủ nhật, tháng năm 200.....

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (thị xã, thành phố) (b/c);
- Ban Thường trực UBMTTQVN h (tx, tp) (b/c);
- Phòng Nội vụ (b/c);
- Các thành viên UBND xã (phường, thị trấn) (đ/b);
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã (p, tt) (đ/b);
- Trưởng thôn, ấp, khu phố (t/h);
- Ban công tác Mặt trận thôn, ấp, khu phố (t/h);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 200...

BIÊN BẢN

**Hội nghị Ban Công tác Mặt trận dự kiến
người ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ**

Vào lúc giờ phút, ngày ... tháng ... năm 200..., Ban công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố) đã tiến hành hội nghị để thảo luận và dự kiến danh sách những người ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) để đưa ra giới thiệu tại hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình thôn (ấp, khu phố).

1. Thành phần hội nghị:

- Tổng số người được triệu tập: người.
- Số người có mặt: người, vắng người có lý do.
- Chủ tọa hội nghị: - Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố).
- Thư ký hội nghị: -

2. Hội nghị tiến hành với nội dung như sau:

- Nghe Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố) thông báo Quyết định của UBND xã về ngày bầu cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ; giới thiệu tiêu chuẩn của Trưởng thôn (ấp, khu phố) và nêu dự kiến những người ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố).

- Hội nghị đã tiến hành thảo luận, nhận xét đối với những người được giới thiệu ra ứng cử như sau:

.....
.....
.....

- Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố) kết luận các ý kiến nhận xét của hội nghị về những người được dự kiến giới thiệu ra ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) như sau:

.....
.....
.....

- Hội nghị đã thống nhất giới thiệu những người dự kiến ra ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) để đưa ra hội nghị cử tri thôn thảo luận, gồm các Ông (Bà) có tên sau:

1.

2.

Hội nghị kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày./.

Thư ký hội nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ tọa hội nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng ... năm 200...

BIÊN BẢN

**Hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình giới thiệu
người ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ**

Vào lúc ... giờ ... phút, ngày .../.../200...; tại trụ sở thôn (ấp, khu phố), xã đã tổ chức hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình để giới thiệu những người ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ

1. Thành phần đại biểu mời tham dự, gồm:

- Ông (Bà) -
- Ông (Bà) -
- Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình được mời:
- Số cử tri đại diện hộ gia đình hiện có mặt:
- Chủ tọa Hội nghị:

2. Hội nghị tiến hành với nội dung sau:

- Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố) tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu dự hội nghị.

- Sau khi Trưởng ban Công tác Mặt trận (ấp, khu phố) giới thiệu, Hội nghị đã thống nhất và biểu quyết bầu Ông (Bà) làm Thư ký hội nghị.

- Hội nghị đã nghe Trưởng thôn (ấp, khu phố) thông báo Quyết định của UBND cấp xã về ngày bầu cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ, nghe Trưởng thôn (ấp, khu phố) báo cáo kết quả công tác trong nhiệm kỳ qua và tự phê bình trước hội nghị cử tri.

- Sau khi nghe Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố) đọc tiêu chuẩn của Trưởng thôn (ấp, khu phố) và giới thiệu danh sách dự kiến những người ra ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) của Ban công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố), các cử tri đã giới thiệu thêm người ứng cử hoặc tự ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) như sau:

.....
.....
.....
.....

- Hội nghị đã tiến hành thảo luận, nhận xét đối với những người ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố). Cụ thể như sau:

.....

.....
.....
.....

- Hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình đã thống nhất danh sách những người được giới thiệu ra ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) gồm các Ông (Bà) có tên sau:

1.
2.
3.

.....
Hội nghị kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày./.

Thư ký hội nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ tọa hội nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 200...

BIÊN BẢN**Hội nghị Ban Công tác Mặt trận ấn định danh sách chính thức những người ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ**

Vào lúc ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm 200..., Ban Công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố) đã tiến hành Hội nghị Ban Công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố) để ấn định danh sách chính thức những người ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ

1. Thành phần Hội nghị:

- Tổng số người được triệu tập: người.
- Số người có mặt: người, vắng người có lý do.
- Chủ toạ hội nghị: - Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố).
- Thư ký hội nghị: -

2. Hội nghị đã tiến hành với các nội dung sau:

- Chủ toạ hội nghị nêu mục đích của hội nghị và giới thiệu đại biểu; sau đó, thông báo danh sách những người được Ban Công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố), hội nghị cử tri giới thiệu và những người tự ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) (nếu có).

- Căn cứ tiêu chuẩn Trưởng thôn (ấp, khu phố) và các văn bản hướng dẫn liên quan; Hội nghị đã tiến hành thảo luận, nhận xét và thống nhất ấn định danh sách chính thức những người ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) (ít nhất là 02 người) để cử tri của thôn (ấp, khu phố) lựa chọn, bầu cử, gồm các Ông, Bà có tên sau:

1.
2.

(Có danh sách trích ngang kèm theo)

Hội nghị kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày./.

Thư ký hội nghị

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ toạ hội nghị

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG NHỮNG NGƯỜI ỨNG CỬ TRƯỞNG THÔN ...

*(Ban hành kèm theo Biên bản Hội nghị Ban Công tác Mặt trận ấn định danh sách chính thức
những người ứng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) ngày .../.../200... của Ban Công tác Mặt trận thôn (ấp, khu phố))*

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Quê quán	Nơi cư trú	Dân tộc	Tôn giáo	Nghề nghiệp	Đảng viên	Trình độ			Ghi chú
		Nam	Nữ							Học vấn	Chuyên môn	Chính trị	

TM. BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN
TRƯỞNG BAN
(Ký, ghi rõ họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ (P, TT)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : /QĐ-UBND

....., ngày tháng ... năm 200...

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Tổ bầu cử tại thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ (P, TT)

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày 20/4/2007;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số/2009/QĐ-UBND ngày/01/2009 của UBND tỉnh v/v ban hành Quy định về quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ bầu cử tại thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ, gồm các Ông (Bà) có tên sau đây:

1. Ông (Bà) - Trưởng Ban Công tác Mặt trận: Tổ trưởng;
2. Ông (Bà) : Thư ký;
3. Ông (Bà) : Ủy viên;

.....
Tổ bầu cử tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử

- Lập và công bố danh sách cử tri;
- Công bố danh sách những người ứng cử Trưởng thôn;
- Tổ chức cuộc bầu cử trực tiếp Trưởng thôn;
- Tổ chức việc kiểm phiếu;
- Lập biên bản kiểm phiếu và xác nhận kết quả bầu cử;
- Lập báo cáo kết quả bầu cử (gửi kèm Biên bản kiểm phiếu và xác nhận kết quả bầu cử) đến UBND và Ban Thường trực UBMTTQVN cấp xã;
- Nộp các tài liệu bầu cử cho UBND cấp xã;
- Tổ chức bầu cử lại lần hai (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (thị xã, thành phố) (b/c);
- Ban Thường trực UBMTTQVN h (tx, tp) (b/c);
- Phòng Nội vụ (b/c);
- Các thành viên UBND xã (phường, thị trấn) (đ/b);
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã (p, tt) (b/c);
- Trưởng thôn, ấp, khu phố (t/h);
- Ban công tác Mặt trận thôn, ấp, khu phố (t/h);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng ... năm 200...

BIÊN BẢN
Kiểm phiếu và xác định kết quả bầu cử
Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ

Vào lúc ... giờ ... phút, ngày .../.../200..., Tổ bầu cử Trưởng thôn (ấp, khu phố), gồm có:

1. Ông (Bà): Tổ trưởng
2. Ông (Bà): Thư ký
3. Ông (Bà): Tổ viên

.....
 Tiến hành việc kiểm phiếu và xác định kết quả bầu cử Trưởng thôn (ấp, khu phố)

Trước khi mở hòm phiếu, Tổ trưởng Tổ bầu cử đã tuyên bố kết thúc việc bỏ phiếu và mời hai cử tri (không phải là người ứng cử) có mặt để chứng kiến việc kiểm phiếu là:

1. Ông (Bà) Nơi cư trú (nơi ở hiện nay):
2. Ông (Bà) Nơi cư trú (nơi ở hiện nay):

Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

1. Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình của thôn là:
- Số cử tri đại diện hộ gia đình đã tham gia bỏ phiếu là:, đạt tỷ lệ% so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn (ấp, khu phố) (theo danh sách cử tri đã được lập).

- Số phiếu phát ra:
- Số phiếu thu về:
- Số phiếu hợp lệ:, đạt tỷ lệ% so với tổng số phiếu đã bầu.

- Số phiếu không hợp lệ:, đạt tỷ lệ% so với tổng số phiếu đã bầu.

Số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử như sau:

1. Ông (Bà) được phiếu, đạt% so với số phiếu hợp lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn (ấp, khu phố).

2. Ông (Bà) được phiếu, đạt% so với số phiếu hợp lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn (ấp, khu phố).

3. Ông (Bà) được phiếu, đạt% so với số phiếu hợp lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn (ấp, khu phố).

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu nêu trên, Tổ bầu cử xác nhận:

1. Tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình tham gia bầu cử đạt% so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn (ấp, khu phố).

2. Ông (Bà) có số phiếu bầu:; đạt ...% so với số phiếu hợp lệ là người có số phiếu bầu cao nhất và trên 50% so với số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn thôn (ấp, khu phố) nên đã trúng cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ

Biên bản này được lập thành ... bản, có chữ ký của Tổ trưởng, Thư ký và các thành viên Tổ bầu cử và 02 người chứng kiến.

Biên bản này được gửi đến Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã./.

Cử tri chứng kiến	Các thành viên	Thư ký	Tổ trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký, ghi rõ họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ (P, TT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : /QĐ-UBND

....., ngày tháng ... năm 200...

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận kết quả bầu cử Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ (P, TT)

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày 20/4/2007;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số/2009/QĐ-UBND ngày/01/2009 của UBND tỉnh v/v ban hành Quy định về quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Theo kết quả bầu cử tại Biên bản kiểm phiếu và xác nhận kết quả bầu cử của Tổ bầu cử tại thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận kết quả bầu cử Trưởng thôn, ấp, khu phố nhiệm kỳ như sau:

Ông (Bà) giữ chức danh Trưởng thôn (ấp, khu phố) nhiệm kỳ

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Ông (Bà) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (thị xã, thành phố) (b/c);
- Ban Thường trực UBMTTQVN h (tx, tp) (b/c);
- Phòng Nội vụ (b/c);
- Các thành viên UBND xã (phường, thị trấn) (đ/b);
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã (p, tt) (đ/b);
- Trưởng thôn, ấp, khu phố (t/h);
- Ban công tác Mặt trận thôn, ấp, khu phố (t/h);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH